

Án số: 125/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 24/09/2021  
(V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình)

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ - TỈNH HƯNG YÊN**

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Trung Kiên**.
- Các Hội thẩm nhân dân:  
Ông **Nguyễn Đăng Hoan** – Phó chánh văn phòng UBND huyện Yên Mỹ  
Ông **Đỗ Xuân Chúc** – Phó chủ tịch hội cựu chiến binh huyện Yên Mỹ.  
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Kiên** - Thư ký TAND huyện Yên Mỹ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ: Ông **Nguyễn Văn Mạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 09 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Tranh chấp hôn nhân gia đình thụ lý số 88/2021/TLST - HNGĐ ngày 29/07/2021 về việc: Xin ly hôn. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 08 năm 2021 giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn:** chị Lê Thị H – Sinh năm 1987. *Có mặt*  
Trú tại: thôn M, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

\* **Bị đơn:** anh Lê Văn B – Sinh năm 1987. *Vắng mặt*  
Trú tại: thôn M, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

\* **Người làm chứng:**  
- Ông Lê Văn D, sinh năm 1956. *Vắng mặt*  
- Bà Lê Thị H, sinh năm 1960. *Vắng mặt*  
Trú tại: thôn M, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên  
- Ông Lê Văn B, sinh năm 1960. *Vắng mặt*  
Trú tại: thôn M, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Chị Lê Thị H và anh Lê Văn B lấy nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P vào ngày 06/10/2015.

Sau khi tổ chức lễ cưới xong hai bên về chung sống cùng nhau tại quê anh B ở xã P, huyện Y. Vợ chồng chung sống bình thường cho đến khoảng năm 2018 thì bắt đầu nảy sinh những mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra va chạm cãi nhau. Nguyên nhân là do giữa hai bên bất đồng về quan điểm, lối sống với nhau. Anh B lao vào chơi bời không chịu tu chí làm ăn chăm lo xây dựng cuộc sống gia đình, chị H đã nhiều lần

tham gia khuyên bảo nhưng anh B không chịu thay đổi mà ngày càng chơi bời nhiều hơn. Do cảm thấy cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, không có tương lai nên chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 8/2020 cho đến nay. Từ đó giữa hai bên không còn quan tâm tình cảm với nhau nữa.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn gì nữa, không thể hàn gắn về tiếp tục chung sống nên chị H xin được ly hôn để ổn định cuộc sống của mình.

Chị và anh B không có con chung nên chị không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác và công sức: Chị H không có yêu cầu Tòa án giải quyết gì.

Bị đơn anh B trình bày: Về quá trình đăng ký kết hôn, quá trình chung sống cơ bản đúng như chị H trình bày. Anh xác định vợ chồng bắt đầu nảy sinh những va chạm rạn nứt từ khoảng 02 năm trở lại đây, nguyên nhân là từ phía anh, do anh chơi bời, không chịu tu chí làm ăn nên chị H sinh ra chán nản và bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 8/2020 đến nay. Thời gian đầu sau khi chị H bỏ về thì anh cũng có đến tìm nhưng sau đó do chị H nhất quyết không về nên giữa hai bên không còn qua lại, quan tâm tình cảm với nhau nữa, hai bên đã sống ly thân nhiều tháng nay, anh xét thấy vợ chồng không về chung sống cùng nhau được nữa nên anh nhất trí ly hôn với chị H. Anh và chị H chưa có con chung, về tài sản, công nợ và ruộng canh tác anh không yêu cầu Tòa án giải quyết gì.

Tòa án cũng đã tiến hành làm việc với đại diện gia đình chị H, đại diện gia đình anh B, đại diện lãnh đạo thôn M và Ủy ban nhân dân xã P. Kết quả làm việc cho thấy việc kết hôn và quá trình chung sống của vợ chồng cơ bản đúng như chị H trình bày.

***Tại phiên tòa hôm nay:***

- Nguyên đơn chị Lê Thị H giữ nguyên toàn bộ ý kiến như nêu ở trên.
- Bị đơn anh Lê Văn B vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tại phiên tòa:

Về tố tụng: Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ xác định toàn bộ quá trình giải quyết, điều tra, xác minh vụ án của Thẩm phán cũng như tại phiên tòa, thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã chấp hành, còn bị đơn chưa chấp hành và thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị tiếp tục xét xử vắng mặt bị đơn và người làm chứng.

Về việc giải quyết vụ án, đại diện VKSND huyện Yên Mỹ có quan điểm:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị H ly hôn anh B.
- Về con chung: Chị H và anh B không có con chung, nên không phải xem xét giải quyết.
- Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác và công sức: chị H và anh B không có yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe lời trình bày của đương sự, quan điểm của đại diện viện kiểm sát, Hội đồng xét xử:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**1. Về thủ tục tố tụng:** Chị Lê Thị H làm đơn khởi kiện yêu cầu TAND huyện Yên Mỹ giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Văn B nên quan hệ pháp luật tranh chấp là Hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; anh B cư trú tại huyện Yên Mỹ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Yên Mỹ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn và người làm chứng đều vắng mặt. Xét thấy, bị đơn anh B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt không có lý do, người làm chứng đã có lời khai đầy đủ nên việc tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại các Điều 227, 229 Bộ luật tố tụng dân sự.

**2. Về quan hệ hôn nhân:** Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh B là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống do xuất phát từ việc bắt đồng quan điểm và việc anh B chơi bời nên giữa vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn từ khoảng năm 2018, giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm. Mâu thuẫn giữa vợ chồng diễn ra ngày càng căng thẳng, trầm trọng hơn, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8/2020 cho đến nay, không còn quan tâm tình cảm gì đến nhau nữa. Quá trình giải quyết anh B cũng đã thể hiện quan điểm nhất trí ly hôn và từ chối tham gia hòa giải tình cảm vợ chồng.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh B đã kéo dài và trở lên trầm trọng, vợ chồng không còn tình cảm thương yêu nhau nữa, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên việc xử cho chị H được ly hôn anh B là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

**3. Về con chung:** Chị H và anh B không có con chung, nên không phải xem xét giải quyết.

**4. Về tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác và công sức:** Chị H và anh B trong quá trình giải quyết đều không có yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét. Trường hợp sau này bên nào có yêu cầu thì có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết bằng một vụ kiện khác.

**5. Về án phí:** Chị H phải nộp tiền án phí ly hôn theo quy định tại của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Áp dụng các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân gia đình; Điều 227, 229 Bộ luật tố tụng dân sự, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị H ly hôn anh Lê Văn B.
- Về con chung: Chị H và anh B không có con chung, nên không phải xem xét giải quyết.

- Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác và công sức: chị H và anh B không có yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2. Về án phí: Áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn chị H phải nộp 300.000đ tiền án phí sơ thẩm ly hôn, đối trừ với số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số 0003565 ngày 29/07/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ, chị H đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị H có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh B vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận**

- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA huyện Yên Mỹ.
- TAND tỉnh Hưng Yên.
- UBND xã P.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Trung Kiên